

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ABC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ABC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ABC GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: ABC GR

2. Mã số doanh nghiệp: 0108409969

3. Ngày thành lập: 18/08/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Lô 203, tầng 2, toà nhà G3AB, số 9 Vũ Phạm Hàm, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0964 102 268

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ các loại Nhà nước cấm)	4620
2.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
3.	Chuyển phát Chi tiết: - Nhận, phân loại, vận chuyển và phân phối (trong nước hoặc quốc tế) thư, bưu phẩm, bưu kiện của các doanh nghiệp không hoạt động theo giao ước dịch vụ chung. Hoạt động này có thể sử dụng một hoặc nhiều phương thức vận tải, có thể sử dụng phương tiện vận tải của doanh nghiệp hoặc các phương tiện vận tải công cộng; - Phân phối và phân phát thư, bưu phẩm, bưu kiện. Nhóm này cũng gồm: Dịch vụ giao hàng tận nhà.	5320
4.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
5.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
6.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm hoạt động tư vấn pháp luật, tư vấn tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán và chứng khoán)	7020
7.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ tư vấn môi trường	7490
8.	Trồng cây ăn quả	0121
9.	Chăn nuôi lợn	0145

10.	Khai thác gỗ (trừ các loại gỗ Nhà nước cấm)	0221
11.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
12.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
13.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
14.	Sản xuất ca cao, sôcôla và mứt kẹo	1073
15.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
16.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Rang và lọc cà phê; - Sản xuất các sản phẩm cà phê như: cà phê hoà tan, cà phê lọc, chiết xuất cà phê và cà phê cô đặc; - Sản xuất súp và nước xuyt; - Sản xuất gia vị, nước chấm, nước sốt như sốt madonnê, bột mù tạc và mù tạc; - Sản xuất giấm; - Sản xuất men bia; - Sản xuất nước cốt và nước ép từ thịt, cá, tôm, cua, động vật thân mềm; - Sản xuất muối thanh từ muối mua, bao gồm muối trộn i ốt.	1079
17.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
18.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ Chi tiết: Chế biến gỗ.	1610
19.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
20.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: - Cho thuê ô tô; - Cho thuê xe có động cơ khác.	7710

21.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Dịch vụ giới thiệu việc làm trong nước	7810
22.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
23.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
24.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
25.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
26.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
27.	Chăn nuôi gia cầm	0146
28.	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
29.	Thoát nước và xử lý nước thải (không hoạt động tại trụ sở)	3700
30.	Bán buôn thực phẩm	4632
31.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Bán buôn đồ uống có cồn; - Bán buôn đồ uống không có cồn.	4633
32.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
33.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu.	4649
34.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn thiết bị phòng cháy chữa cháy; - Bán buôn máy móc, phụ tùng ngành công nghiệp; - Bán buôn thiết bị điện, thiết bị cơ điện lạnh.	4669
35.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552

36.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: - Tư vấn du học; - Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục; - Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên; - Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục.	8560
37.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
38.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí	6329
39.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Môi giới bất động sản; - Tư vấn bất động sản (Trừ đấu giá)	6820
40.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
41.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
42.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
43.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác; - Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống); - Đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác. (Trừ đấu giá)	4530
44.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Chi tiết: - Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy; - Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy; - Đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy. (Trừ đấu giá)	4543

45.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại; - Bán lẻ khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp.	4719
46.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
47.	Sản xuất giống thuỷ sản	0323
48.	Giáo dục tiểu học	8520
49.	Lập trình máy vi tính	6201
50.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thuỷ sản	1080
51.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
52.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
53.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
54.	Xây dựng công trình công ích	4220
55.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước; - Lắp đặt hệ thống lò sưởi và điều hoà không khí.	4322
56.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
57.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
58.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Mua bán máy móc, phụ tùng ngành công nghiệp, thiết bị điện, thiết bị cơ điện lạnh, thiết bị phòng cháy chữa cháy.	4659

59.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su.	4663
60.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ nhạc cụ trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh.	4759
61.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
62.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ; - Bán lẻ hàng gốm sứ, thủy tinh lưu động hoặc tại chợ; - Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh lưu động hoặc tại chợ; - Bán lẻ hàng hóa khác chưa được phân vào đâu, lưu động hoặc tại chợ.	4789

63.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác chưa kể ở trên như: bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ; bán thông qua máy bán hàng tự động ..; - Bán trực tiếp nhiên liệu (dầu đốt, gỗ nhiên liệu), giao trực tiếp tới tận nhà người sử dụng; - Bán lẻ của các đại lý hưởng hoa hồng (ngoài cửa hàng). (Trừ đầu giá)	4799
64.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: - Kho bãi và lưu giữ hàng hoá trong kho ngoại quan; - Kho bãi và lưu giữ hàng hoá trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan).	5210
65.	Bốc xếp hàng hóa	5224
66.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
67.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
68.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
69.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
70.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: - Xây dựng công trình đường sắt; - Xây dựng công trình đường bộ.	4210
71.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Hoạt động đại lý bán buôn, đại lý bán lẻ, môi giới ô tô và xe có động cơ khác. (Trừ đầu giá)	4513

72.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Hoạt động bảo dưỡng và sửa chữa ô tô: + Sửa chữa phần cơ, phần điện, hệ thống đánh lửa tự động, + Bảo dưỡng thông thường, + Sửa chữa thân xe, + Sửa chữa các bộ phận của ô tô, + Rửa xe, đánh bóng, phun và sơn, + Sửa tấm chắn và cửa sổ, + Sửa ghế, đệm và nội thất ô tô, + Sửa chữa, bơm vá xăm, lốp ô tô, lắp đặt hoặc thay thế, + Xử lý chống gỉ, + Lắp đặt, thay phụ tùng và các bộ phận phụ trợ không thuộc công đoạn sản xuất; - Hoạt động bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ khác: + Sửa chữa phần cơ, phần điện, các bộ phận khác của xe có động cơ khác, + Bảo dưỡng thông thường, + Sửa chữa thân xe, + Rửa xe, đánh bóng, phun và sơn, + Sửa chữa, bơm vá xăm, lốp lắp đặt hoặc thay thế, + Xử lý chống gỉ, + Lắp đặt, thay phụ tùng và các bộ phận phụ trợ không thuộc công đoạn sản xuất.	4520
73.	Bán mô tô, xe máy Chi tiết: - Bán buôn mô tô, xe máy; - Bán lẻ mô tô, xe máy; - Đại lý mô tô, xe máy. (Trừ đấu giá)	4541
74.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610
75.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn quặng kim loại; - Bán buôn sắt, thép; - Bán buôn kim loại khác gồm: Bán buôn đồng, chì, nhôm, kẽm và kim loại màu khác dạng nguyên sinh và bán thành phẩm: thỏi, thanh, tấm, lá, dải, dạng hình; (Trừ kinh doanh vàng)	4662

76.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý tàu biển; - Dịch vụ đại lý vận tải đường biển; - Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu.	5229
77.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
78.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
79.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
80.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
81.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất giấy vệ sinh cá nhân và giấy dùng trong gia đình và sản phẩm chèn lót bằng xenlulo như: + Giấy vệ sinh. + Khăn ăn, giấy ăn, khăn lau, + Băng vệ sinh và khăn lau vệ sinh, tã giấy cho trẻ sơ sinh, + Cốc, chén đĩa, khay bằng giấy. - Sản xuất các đồ dệt chèn lót và sản phẩm chèn lót như: giấy vệ sinh, băng vệ sinh.	1709
82.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
83.	Phá dỡ	4311
84.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
85.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết - Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác; - Bán buôn dầu thô; - Mua bán xăng dầu và các sản phẩm liên quan; - Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan.	4661
86.	Điều hành tua du lịch	7912
87.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
88.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
89.	Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông	8531
90.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu Chi tiết: - Cắt tóc, gội đầu, uốn, sấy, nhuộm tóc, duỗi thẳng, ép tóc và các dịch vụ làm tóc khác phục vụ cả nam và nữ; - Cắt, tỉa và cạo râu; - Massage mặt, làm móng chân, móng tay, trang điểm...	9631

91.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Cơ sở dịch vụ thẩm mỹ: Hoạt động xăm, phun, thêu trên da, không sử dụng thuốc gây tê dạng tiêm.	9639
92.	Giáo dục thể thao và giải trí (trừ nhà nước cấm)	8551
93.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
94.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
95.	Sản xuất rượu vang	1102
96.	In ấn	1811
97.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm hoạt động tư vấn pháp luật, tư vấn tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán và chứng khoán)	6619
98.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình và công nghệ; - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế quy hoạch xây dựng, - Thiết kế nội - ngoại thất công trình; - Thiết kế cảnh quan; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện - cơ điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước; - Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; - Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; - Thiết kế phòng cháy - chữa cháy; - Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng, phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; - Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; - Đo bóc khối lượng; - Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; - Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; - Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; - Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.	7110

99.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Dịch vụ thiết kế đồ thị; - Hoạt động trang trí nội thất, ngoại thất	7410
100.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.	4290
101.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
102.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng như: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà.	4390
103.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630

104.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính Chi tiết: - Hoạt động lập và thiết kế các hệ thống máy tính tích hợp các phần cứng, phần mềm máy tính và công nghệ giao tiếp; - Cung cấp các cấu phần phần cứng, phần mềm của hệ thống máy tính; - Thực hiện cài đặt hệ thống, đào tạo, hướng dẫn và trợ giúp khách hàng của hệ thống; - Quản lý và điều hành hệ thống máy tính của khách hàng và / hoặc công cụ xử lý dữ liệu; - Các hoạt động chuyên gia và các hoạt động khác có liên quan đến máy vi tính.	6202
105.	Cổng thông tin (Loại trừ hoạt động báo chí)	6312
106.	Đào tạo đại học và sau đại học	8542
107.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Đào tạo tự vệ; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn. (Loại trừ hoạt động dạy về tôn giáo và loại trừ hoạt động các trường của các tổ chức Đảng và đoàn thể)	8559(Chính)
108.	Khai thác thuỷ sản nội địa	0312
109.	Nuôi trồng thuỷ sản nội địa	0322
110.	Khai thác quặng sắt	0710
111.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
112.	Bán buôn tổng hợp	4690
113.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
114.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ uống có cồn; - Bán lẻ đồ uống không có cồn.	4723

115.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán lẻ thiết bị lắp đặt vệ sinh: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su.	4752
116.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
117.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
118.	Quảng cáo	7310
119.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
120.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp; - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính); - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa được phân vào đâu.	7730
121.	Đại lý du lịch	7911
122.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
123.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm từ gỗ	1622
124.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

125.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống); - Bán buôn xe có động cơ khác như: Bán buôn xe có động cơ khác, loại mới và loại đã qua sử dụng; + Ô tô chở khách loại trên 12 chỗ ngồi, kể cả xe chuyên dụng như xe cứu thương; + Ô tô vận tải, kể cả loại chuyên dụng như xe bồn, xe đông lạnh, rơ-moóc và bán rơ-moóc; + Ô tô chuyên dụng: xe chở rác, xe quét đường, xe phun nước, xe trộn bê tông...; + Xe vận chuyển có hoặc không gắn thiết bị nâng hạ, cặp giữ loại dùng trong nhà máy, kho hàng, sân bay, bến cảng, sân ga xe lửa.	4511
126.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
127.	Bán buôn gạo	4631
128.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
129.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
130.	Chăn nuôi trâu, bò	0141
131.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
132.	Đào tạo cao đẳng	8541
133.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) (Không bao gồm châm cứu, day ấn huyệt và xông hơi bằng thuốc y học cổ truyền, thể dục dưỡng sinh, yoga)	9610
134.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
135.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
136.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
137.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
138.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
139.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
140.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng; - Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng).	4933
141.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và máy vi tính khác chưa được phân loại vào đâu như: khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209

142.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan Chi tiết: Dịch vụ xử lý dữ liệu và các hạ tầng có liên quan như: hoạt động cho thuê riêng như cho thuê trang web, dịch vụ truyền suốt hoặc cho thuê ứng dụng, cung cấp các dịch vụ ứng dụng thiết bị mainframe phân thời cho khách hàng. Hoạt động xử lý dữ liệu bao gồm xử lý hoàn chỉnh và báo cáo các kết quả đầu ra cụ thể từ các dữ liệu cho khách hàng cung cấp hoặc nhập tin và xử lý dữ liệu di động	6311
143.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh.	4773
144.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
145.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng thư đặt hàng; - Bán lẻ các loại hàng hóa qua internet. (Trừ đấu giá)	4791
146.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
147.	Khai thác thủy sản biển	0311
148.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
149.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VŨ HÀ THANH	Số 7+8C CT2A9, Phường Vạn Mỹ, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000	50.000.000	5,000	031087007075	
			Tổng số	5.000	50.000.000	5,000		
2	ĐẶNG THỊ TUYÊN	Số 10, Ngõ 241 Phố Mai Dịch, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	72.000	720.000.000	72,000	013290926	
			Tổng số	72.000	720.000.000	72,000		
3	NGUYỄN THỊ TUYẾT	Số 10, Ngõ 24 phố Triều Khúc, Phường Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	15.000	150.000.000	15,000	034190006397	
			Tổng số	15.000	150.000.000	15,000		
4	NGUYỄN THỊ HỒNG NHẠN	TDP Số 6 Phú Mỹ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000	50.000.000	5,000	034176005137	
			Tổng số	5.000	50.000.000	5,000		
5	NGUYỄN HỒNG LIÊN	Khu 4, Phường Xuân Hoà, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.000	30.000.000	3,000	135528118	
			Tổng số	3.000	30.000.000	3,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ THU TRANG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 15/05/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Hộ chiếu Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: B7981231

Ngày cấp: 23/05/2013

Nơi cấp: *Cục quản lý xuất nhập cảnh*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 10, Ngõ 24 phố Triều Khúc, Phường Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 10, Ngõ 24 phố Triều Khúc, Phường Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội